

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines);
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 14/7/2021;
- Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/7/2021,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH 2021	Đơn vị tính
1	Hành khách vận chuyển	12,65	Triệu khách
2	Hành khách luân chuyển	10,09	Tỷ khách.km
3	Hàng hóa vận chuyển	218,7	Nghìn tấn
4	Hàng hóa luân chuyển	484,0	Triệu tấn.km
5	Doanh thu công ty mẹ	24.682	Tỷ đồng
6	Tổng vốn đầu tư tối đa	281,8	Tỷ đồng

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo Vietnam Airlines cân nhắc kỹ lưỡng sản lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển năm 2021, bảo đảm phù hợp tình hình thực tế và quy định giãn cách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác phòng chống dịch Covid-19, phân đầu giảm lỗ ở mức thấp nhất.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: tỷ VND

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2020)		
A. Tổng cộng tài sản	58.571,05	62.562,14
1. Tài sản ngắn hạn	3.907,31	8.249,49
2. Tài sản dài hạn	54.663,74	54.312,64
B. Tổng cộng nguồn vốn	58.571,05	62.562,14
1. Nợ phải trả	49.409,65	56.489,80
2. Vốn chủ sở hữu	9.161,40	6.072,33
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	14.182,91	14.182,91
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.754,81)	(11.178,11)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2020		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	33.266,48	42.433,32
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD	30.467,77	40.538,33
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	42.009,63	53.393,63
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD	40.523,52	51.492,48
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.595,57)	(11.897,91)
4. Lợi nhuận trước thuế	(8.743,15)	(10.960,31)
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	11,65	212,59
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		5,19
5. Lợi nhuận sau thuế	(8.754,81)	(11.178,11)
Trong đó :		(10.927,03)
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		(10.927,03)
- Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát		(251,07)

Điều 3. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHCĐ giao HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền để hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 và tháo gỡ các khó khăn, tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 6. Về Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021, ĐHĐCĐ nhất trí:

1. Thông qua tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 là 2.385,5 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.014,3 triệu VND
- Quỹ thù lao: 371,2 triệu VND

2. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS tạm xác định là 3.309,6 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.831,9 triệu VND
- Quỹ thù lao : 207,7 triệu VND

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 20/2020/NĐ-CP, giao HĐQT quyết định mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS.

Điều 7. Về Phương án kiện toàn BKS:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Lại Hữu Phước.
2. Thông qua kết quả bầu ông Nguyễn Thanh Tùng (CCCD: số 001074026372 cấp ngày 09/12/2020) làm Kiểm soát viên Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/7/2021.

Điều 8. Thông qua Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 9. Thông qua Chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHĐCĐ giao HĐQT thực hiện các nội dung sau:

1. Triển khai phương án đảm bảo khai thác trên các đường bay địa phương đang khai thác bởi đội tàu bay ATR72.
2. Nghiên cứu, rà soát hiệu quả của từng đường bay và chi phí của các dòng tàu bay khai thác để quyết định phương án khai thác tối ưu trong dài hạn, đảm bảo hiệu quả tài chính và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Điều 10. Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc tổ chức lựa chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán độc lập trong danh sách sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Vietnam Airlines giai đoạn 2022-2024:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Điều 11. Về 04 văn bản pháp lý thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines trên cơ sở yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)..

Về số lượng, cơ cấu thành viên HĐQT: ĐHĐCĐ đã thông qua Điều lệ sửa đổi của Vietnam Airlines. Hiện tại, HĐQT Vietnam Airlines đang có 05 thành viên. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ Điều lệ sửa đổi được thông qua sẽ báo cáo phương án kiện toàn HĐQT trong kỳ ĐHĐCĐ theo quy định.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Vietnam Airlines biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/7/2021.

3. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các cổ đông của Vietnam Airlines chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, tuân thủ chặt chẽ quy định của Pháp luật và Điều lệ của Vietnam Airlines./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBQLVNN tại doanh nghiệp;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Sở KH&ĐT TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đặng Ngọc Hòa

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU ĐỂ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA VIETNAM AIRLINES

(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/7/2021
của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của TCTHK)

I. CĂN CỨ PHÁT HÀNH

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội;
- Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết của Quốc Hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của COVID-19;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng do Bộ Tài chính ban hành;
- Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP ngày 11/1/2019;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Vietnam Airlines (Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2020),

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tổ chức phát hành	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
2. Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
3. Mã chứng khoán	HVN
4. Loại cổ phiếu phát hành	cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước khi	14.182.908.470.000 đồng

phát hành	
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.418.290.847 cổ phiếu
8. Phương thức phát hành	Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	800.000.000 cổ phiếu
10. Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	8.000.000.000.000 đồng
12. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của VNA theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần. Đối với cổ đông nhà nước: Chính phủ giao Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thay mặt Chính phủ đầu tư mua cổ phiếu tại VNA thuộc quyền mua cổ phần của cổ đông Nhà nước theo phương thức chuyển giao quyền mua theo quy định của Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội và Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ
13. Tỷ lệ thực hiện quyền:	56,405920%. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Cứ 100 quyền sẽ được mua 56,405920 cổ phiếu phát hành thêm.
14. Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước. Quyền mua cổ phiếu chỉ được chuyển nhượng 01 lần duy nhất trong thời gian quy định

15. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p> <p>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 7.699 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 56,405920%, cổ đông A được mua $7.699 * 56,405920\% = 4.342,691781$ cổ phiếu phát hành thêm. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 4.342 cổ phiếu mới</p>
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có)	<ul style="list-style-type: none">- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định phân phối tiếp cho các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định pháp luật và Điều lệ VNA để đợt phát hành thành công ở mức tối đa, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua phân phối tiếp cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán và tuân thủ các quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.- Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ.
17. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	<ul style="list-style-type: none">- Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước.- Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua nếu có phân phối tiếp sẽ chỉ phân phối cho tổ chức, cá nhân trong nước.
18. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	<p>Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và cải thiện khả năng thanh toán trong ngắn hạn của VNA, hạn chế các tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong năm 2020 và đang tiếp tục diễn biến phức tạp.</p>

19. Thời gian phát hành:	Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và dự kiến trong năm 2021
20. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được VNA đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.

III. ĐỀ CƯƠNG GIAO CHO HĐQT:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có), kể cả hồ sơ chào bán, phương án xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của VNA, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ VNA và quyền lợi cổ đông công ty

2. Quyết định phương án, kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để đảm bảo sử dụng hiệu quả số tiền thu được từ đợt chào bán, phù hợp với thực tế kinh doanh của VNA, mục đích phát hành và các quy định của pháp luật.

3. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ VNA và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

Số: *01* /BB-TCTHK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày *14* tháng *7* năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Công Đoàn Tổng công ty Hàng không Việt Nam (202B Đường Nguyễn Sơn - Phường Bồ Đề - Quận Long Biên - Hà Nội).

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines), mã số doanh nghiệp: 0100107518 đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường năm 2021 (sau đây gọi là Đại hội) với các nội dung như sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Báo cáo về kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021.
2. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020.
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2020 và định hướng năm 2021.
4. Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc.
5. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS.
6. Báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021.
7. Phương án kiện toàn BKS.
8. Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines.
9. Báo cáo chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực.
10. Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024.
11. 04 văn bản pháp lý thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Tại thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông lúc khai mạc Đại hội

Tham dự Đại hội có 67 người, sở hữu và đại diện cho 1.362.766.321 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi một*) cổ phần, chiếm 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

2. Tại thời điểm thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại thời điểm diễn ra việc biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội là: 72 người, sở hữu và đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*) cổ phần.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Khai mạc Đại hội và công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông Nguyễn Phú Thanh – Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines giới thiệu khách mời, đại biểu. Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:

- Bà Nguyễn Thị Phú Hà – Phó Chủ tịch UBQLVNN, đại diện các Vụ của UBQLVNN tại doanh nghiệp;
- Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines;
- Ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines;
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Lãnh đạo các công ty con, Lãnh đạo và đại diện các Cơ quan, Đơn vị đại diện cho các cổ đông người lao động của Vietnam Airlines;
- Đại diện cổ đông chiến lược ANA Holdings Inc., cổ đông Vietcombank cùng các cổ đông của Vietnam Airlines.

2. Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines tuyên bố khai mạc Đại hội.

3. Ông Nguyễn Chiến Thắng – Phó TGĐ Vietnam Airlines, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Vietnam Airlines: 22.943 cổ đông, trong đó có 95 tổ chức và 22.848 cá nhân;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines: 1.418.290.847 (*Một tỷ bốn trăm mười tám triệu hai trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi bảy*) cổ phần;
- Tổng số cổ đông được mời đủ tư cách tham dự Đại hội: 22.943 cổ đông đại diện cho 1.418.290.847 (*Một tỷ bốn trăm mười tám triệu hai trăm chín mươi nghìn tám trăm bốn mươi bảy*) cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết);
- Tổng số đại biểu là cổ đông hoặc ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ: 67 người, sở hữu và đại diện cho 1.362.766.321 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi một*) cổ phần, chiếm 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Điều lệ Vietnam Airlines, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Vietnam Airlines là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Giới thiệu Ban Chủ tọa

Thay mặt Ban tổ chức Đại hội, ông Nguyễn Phú Thanh – Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines đã giới thiệu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, gồm các thành viên sau đây:

- Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines: Chủ tọa;
- Ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên.

III. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội

Để thực hiện nhiệm vụ ghi chép Biên bản, Nghị quyết Đại hội, Ban chủ tọa Đại hội đã chỉ định và giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Nguyễn Xuân Thủy – Người phụ trách quản trị nội bộ - Thư ký Vietnam Airlines kiêm Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines: Trưởng ban;
- Bà Âu Thị Thuý Hà – Phó Trưởng Ban Triển khai Tái cơ cấu Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Đỗ Anh Tuấn – Trưởng phòng Pháp chế, Ban Pháp chế Vietnam Airlines: Thành viên.

IV. Bầu Ban Kiểm phiếu

Để giúp Đại hội thực hiện việc biểu quyết, kiểm phiếu, sau khi xem xét nhân sự do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã thông qua Ban Kiểm phiếu, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra - Kiểm toán Vietnam Airlines: Trưởng ban;
- Bà Hà Thị Thu Hằng – Phó Trưởng Ban Kế hoạch & Phát triển Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Nguyễn Quốc Bình – Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines: Thành viên.

V. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội

1. Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa Đại hội công bố nội dung Chương trình Đại hội. Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

2. Ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines thay mặt Ban Chủ tọa trình bày Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

VI. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo về kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021

Đại hội đã nghe ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines trình bày Báo cáo về kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 của Vietnam Airlines với các nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	TH 2020	TH/KH (%)
1	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	14,47	14,13	97,6%
2	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	16,20	15,20	93,8%
3	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	204,8	195,3	95,4%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	TH 2020	TH/KH (%)
4	Hàng hóa luân chuyển	Triệu tấn.km	469,3	500,5	106,6%
5	Doanh thu				
5.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	40.586	42.276	104,2%
5.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	32.535	33.266	102,2%
6	Lợi nhuận trước thuế				
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	(15.177)	(10.960)	72,2%
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	(14.487)	(8.743)	60,4%
7	Lợi nhuận sau thuế				
7.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	(15.177)	(11.178)	73,7%
7.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	(14.487)	(8.755)	60,4%
8	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	405,8	171,0	42,2%

1.2 Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	KH 2021	Đơn vị tính
1	Hành khách vận chuyển	12,65	Triệu khách
2	Hành khách luân chuyển	10,09	Tỷ khách.km
3	Hàng hóa vận chuyển	218,7	Nghìn tấn
4	Hàng hóa luân chuyển	484,0	Triệu tấn.km
5	Doanh thu công ty mẹ	24.682	Tỷ đồng
6	Tổng vốn đầu tư tối đa	281,8	Tỷ đồng

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HDQT ngày 13/7/2021 của HDQT).

2. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020

Đại hội đã nghe ông Trần Thanh Hiền – Kế toán trưởng kiêm Trưởng Ban Tài chính – Kế toán Vietnam Airlines trình bày Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 với các các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: tỷ VND

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2020)		
A. Tổng cộng tài sản	58.571,05	62.562,14
1. Tài sản ngắn hạn	3.907,31	8.249,49
2. Tài sản dài hạn	54.663,74	54.312,64
B. Tổng cộng nguồn vốn	58.571,05	62.562,14
1. Nợ phải trả	49.409,65	56.489,80
2. Vốn chủ sở hữu	9.161,40	6.072,33
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	14.182,91	14.182,91
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.754,81)	(11.178,11)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2020		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	33.266,48	42.433,32
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD	30.467,77	40.538,33
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	42.009,63	53.393,63
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD	40.523,52	51.492,48
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.595,57)	(11.897,91)
4. Lợi nhuận trước thuế	(8.743,15)	(10.960,31)
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	11,65	212,59
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		5,19
5. Lợi nhuận sau thuế	(8.754,81)	(11.178,11)
Trong đó :		(10.927,03)
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		(10.927,03)
- Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát		(251,07)

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT)

3. Thảo luận và biểu quyết về Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

3.1 Thảo luận

Đại hội đã thảo luận về từng nội dung 02 Báo cáo nêu trên. Có 05 cổ đông đưa ra 06 câu hỏi. Ban Chủ tọa và đại diện Vietnam Airlines đã giải đáp rõ ràng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Ban Thư ký đã ghi chép đầy đủ tất cả các câu hỏi và nội dung trả lời.

của Ban Chủ tọa. Các cổ đông tham dự Đại hội đã nhất trí với nội dung giải đáp của Ban Chủ tọa. Do điều kiện về thời gian, Đại hội nhất trí giao Ban chủ tọa chỉ đạo Ban Thư ký tổng hợp các câu hỏi, trả lời tại Đại hội và công bố trên trang thông tin điện tử của Vietnam Airlines (www.vietnamairlines.com, chuyên mục Quan hệ cổ đông).

3.2 Biểu quyết

3.2.1 Về Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 của Vietnam Airlines; đồng thời, giao HĐQT chỉ đạo Vietnam Airlines cân nhắc kỹ lưỡng sản lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển năm 2021, bảo đảm phù hợp tình hình thực tế và quy định giãn cách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác phòng chống dịch Covid-19, phấn đấu giảm lỗ ở mức thấp nhất.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.2.2 Về Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021

Đại hội đã nghe ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 (Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT).

5. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Thiên Kim – Trưởng BKS Vietnam Airlines trình bày lần lượt các Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines năm 2020, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS (Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT).

6. Báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021

Đại hội đã nghe ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 với các nội dung chính như sau:

6.1 Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 là 2.385,5 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.014,3 triệu VND
- Quỹ thù lao: 371,2 triệu VND

6.2 Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát tạm xác định là 3.309,6 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.831,9 triệu VND
- Quỹ thù lao : 207,7 triệu VND

Hiện nay, Bộ LĐTBXH đang lấy ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước, tiếp trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 20/2020/NĐ-CP. Khi Nghị định sửa đổi Nghị định số 20/2020/NĐ-CP chính thức có hiệu lực, HĐQT kiến nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tiền lương, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS theo đúng quy định.

7. Biểu quyết về Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021; Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS; Báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021

7.1 Về Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo và giao HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền để hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 và tháo gỡ các khó khăn, tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

7.2 Về Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

7.3 Về Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

7.4 Về Báo cáo về quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS tạm xác định. Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 20/2020/NĐ-CP, giao HĐQT quyết định mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8. Phương án kiện toàn BKS

8.1 Sau khi nghe ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines, thay mặt Ban Chủ tọa trình bày dự thảo Quy chế bầu cử KSV Vietnam Airlines, Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử KSV Vietnam Airlines với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.2 Đại hội đã nghe ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa trình bày Phương án kiện toàn BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

8.3 Đại hội đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Lại Hữu Phước với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.4 Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm Kiểm soát viên do cổ đông nhà nước – chiếm 86,19 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines đề cử là ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Tổng giám đốc Vietcombank. Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

8.5 Sau khi nghe ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết về cách thức bầu cử, Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu KSV Vietnam Airlines.

9. Phát biểu ý kiến của đại diện cổ đông nhà nước và phát biểu đáp từ của Vietnam Airlines

9.1 Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Phú Hà – Phó Chủ tịch UBQLVNN tại doanh nghiệp thay mặt cho cổ đông nhà nước phát biểu ý kiến.

9.2 Sau khi nghe đại diện cổ đông nhà nước phát biểu ý kiến, ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa đáp từ bài phát biểu.

10. Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines

Đại hội đã nghe ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

11. Chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Chiến Thắng – Phó Tổng giám đốc Vietnam Airlines trình bày Chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

12. Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Thiên Kim – Trưởng Ban Kiểm soát Vietnam Airlines trình bày Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

13. Thảo luận và biểu quyết về Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines; Chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực và Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024

13.1 Thảo luận

Đại hội đã thảo luận về từng nội dung 03 Báo cáo nêu trên. Có 02 cổ đông đưa ra 04 câu hỏi. Ban Chủ tọa và đại diện Vietnam Airlines đã giải đáp rõ ràng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Ban Thư ký đã ghi chép đầy đủ tất cả các câu hỏi và nội dung trả lời của Ban Chủ tọa. Các cổ đông tham dự Đại hội đã nhất trí với nội dung giải đáp của Ban Chủ tọa. Do điều kiện về thời gian, Đại hội nhất trí giao Ban chủ tọa chỉ đạo Ban Thư ký tổng hợp các câu hỏi, trả lời tại Đại hội và công bố trên trang thông tin điện tử của Vietnam Airlines (www.vietnamairlines.com, chuyên mục Quan hệ cổ đông).

13.2 Biểu quyết

13.2.1 Về Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*); đồng thời, giao HĐQT Vietnam Airlines thực hiện các công việc sau:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có), kể cả hồ sơ chào bán, phương án xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Vietnam Airlines, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ Vietnam Airlines và quyền lợi cổ đông công ty.

- Quyết định phương án, kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để đảm bảo sử dụng hiệu quả số tiền thu được từ đợt chào bán, phù hợp với thực tế kinh doanh của Vietnam Airlines, mục đích phát hành và các quy định của pháp luật.

- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ Vietnam Airlines và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

13.2.2 Về chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phân lực khu vực

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo và giao HĐQT (i) triển khai phương án đảm bảo khai thác trên các đường bay địa phương đang khai thác bởi đội tàu bay ATR72; (ii) nghiên cứu, rà soát hiệu quả của từng đường bay và chi phí của các dòng tàu bay khai thác để quyết định phương án khai thác tối ưu trong dài hạn, đảm bảo hiệu quả tài chính và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

13.2.3 Về Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo; đồng thời, ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc tổ chức lựa chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Vietnam Airlines giai đoạn 2022-2024:

- (i) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- (ii) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- (iii) Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- (iv) Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

14. 04 văn bản pháp lý thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines, Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS

14.1 Đại hội đã nghe ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày lần lượt các Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines, Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines và Quy chế hoạt động của HĐQT (Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT).

14.2 Đại hội đã nghe ông Lại Hữu Phước – Thành viên Ban Kiểm soát Vietnam Airlines trình bày Báo cáo về Quy chế hoạt động của BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

14.3 Biểu quyết

14.3.1 Về Điều lệ Vietnam Airlines

Đại hội đã biểu quyết thông qua Điều lệ Vietnam Airlines, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines trên cơ sở yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Về số lượng, cơ cấu thành viên HĐQT: Đại hội đã thông qua Điều lệ sửa đổi của Vietnam Airlines. Hiện tại, HĐQT Vietnam Airlines đang có 05 thành viên. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ Điều lệ sửa đổi được thông qua sẽ báo cáo phương án kiện toàn HĐQT trong kỳ ĐHĐCĐ theo quy định.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

14.3.2 Về Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (*Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai*), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.
- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.
- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

14.3.3 Về Quy chế hoạt động của HĐQT

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

14.3.4 Về Quy chế hoạt động của BKS

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế hoạt động của BKS với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai), tương ứng 96,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

- Tổng số phiếu thu về: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu phát ra.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/72 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu thu về.

- Tổng số phiếu tán thành: 72/72 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/72 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

15. Công bố kết quả bầu cử và kết quả biểu quyết

15.1 Đại hội đã nghe ông Bùi Hồng Quang – Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử KSV Vietnam Airlines như sau:

- Tổng số phiếu bầu cử KSV phát ra: 72 phiếu, đại diện cho 1.362.771.712 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm mười hai) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 1.362.898.326 số phiếu bầu.

- Tổng số phiếu bầu cử KSV thu về: 69 phiếu, đại diện cho 1.362.771.202 (Một tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn hai trăm linh hai) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 1.362.771.202 phiếu bầu. Trong đó,

+ 68 phiếu bầu hợp lệ, tương ứng với 1.362.771.132 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 1.362.771.132 số phiếu bầu;

+ 01 phiếu bầu không hợp lệ, tương ứng với 70 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 70 số phiếu bầu;

Ông Nguyễn Thanh Tùng (CCCD số 001074026372 cấp ngày 09/12/2020) có 1.362.771.132 số phiếu bầu, chiếm 100% tỷ lệ tán thành. Nhiệm kỳ KSV của ông Nguyễn Thanh Tùng là 05 năm kể từ ngày 14/7/2021.

15.2 Ông Bùi Hồng Quang – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Sau khi nghe ông Nguyễn Xuân Thủy – Trưởng Ban Thư ký báo cáo Đại hội về tóm tắt dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tọa Đại hội đã tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 12h15 ngày 14/7/2021 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

Đại hội bế mạc lúc 12h30 ngày 14/7/2021.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Xuân Thủy

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Đặng Ngọc Hòa

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA VIETNAM AIRLINES

(Kèm theo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của TCTHK)

I. CĂN CỨ PHÁT HÀNH

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội;
- Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết của Quốc Hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của COVID-19;
 - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng do Bộ Tài chính ban hành;
 - Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP ngày 11/1/2019;
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Vietnam Airlines (Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2020),

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tổ chức phát hành	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
2. Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP
3. Mã chứng khoán	HVN
4. Loại cổ phiếu phát hành	cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước khi phát hành	14.182.908.470.000 đồng

7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.418.290.847 cổ phiếu
8. Phương thức phát hành	Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	800.000.000 cổ phiếu
10. Giá chào bán	10.000 đồng/cổ phiếu
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	8.000.000.000.000 đồng
12. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của VNA theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần. Đối với cổ đông nhà nước: Chính phủ giao Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thay mặt Chính phủ đầu tư mua cổ phiếu tại VNA thuộc quyền mua cổ phần của cổ đông Nhà nước theo phương thức chuyển giao quyền mua theo quy định của Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội và Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ
13. Tỷ lệ thực hiện quyền:	56,405920%. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Cứ 100 quyền sẽ được mua 56,405920 cổ phiếu phát hành thêm.
14. Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước. Quyền mua cổ phiếu chỉ được chuyển nhượng 01 lần duy nhất trong thời gian quy định

15. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p> <p>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 7.699 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 56,405920%, cổ đông A được mua $7.699 * 56,405920\% = 4.342,691781$ cổ phiếu phát hành thêm. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 4.342 cổ phiếu mới</p>
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có)	<ul style="list-style-type: none">- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định phân phối tiếp cho các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định pháp luật và Điều lệ VNA để đợt phát hành thành công ở mức tối đa, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua phân phối tiếp cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán và tuân thủ các quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.- Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ.
17. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	<ul style="list-style-type: none">- Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước.- Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua nếu có phân phối tiếp sẽ chỉ phân phối cho tổ chức, cá nhân trong nước.
18. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	<p>Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và cải thiện khả năng thanh toán trong ngắn hạn của VNA, hạn chế các tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong năm 2020 và đang tiếp tục diễn biến phức tạp.</p>

19. Thời gian phát hành:	Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và dự kiến trong năm 2021
20. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được VNA đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.

III. ĐỀ CƯƠNG GIAO CHO HĐQT:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có), kể cả hồ sơ chào bán, phương án xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của VNA, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ VNA và quyền lợi cổ đông công ty

2. Quyết định phương án, kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để đảm bảo sử dụng hiệu quả số tiền thu được từ đợt chào bán, phù hợp với thực tế kinh doanh của VNA, mục đích phát hành và các quy định của pháp luật.

3. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ VNA và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.